

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2025/HS-ST
Ngày: 30-7-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Văn Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Mạnh Hùng

2. Bà Trần Thị Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Th Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 99/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 42/2025/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Minh T, sinh năm: 1997 tại Bình Thuận (nay Lâm Đồng); địa chỉ: Khu phố 06, phường T, tỉnh Lâm Đồng (địa chỉ cũ: Khu phố 06, phường Đ, Tp P, tỉnh Bình Thuận); nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh Sang, sinh năm 1976 và bà Huỳnh Thị Thiên Thơ, sinh năm 1977; vợ con chưa có; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không;

Bị cáo đang tại ngoại tại địa phương; có mặt.

* Bị hại: Ông Lê Quốc Th, sinh năm 1964 (chết), địa chỉ: Khu phố M, xã T, tỉnh Đắk Lắk (địa chỉ cũ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên).

Người đại diện của bị hại: Bà Lương Thị Mỹ L, sinh năm 1964; ông Lê Quốc Th; bà Lê Thị Kim Th và bà Lê Thị Kim Th; cùng địa chỉ: Khu phố M, xã T, tỉnh Đắk Lắk (địa chỉ cũ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên); ông Thoại có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê, ông Thoại, bà Thoa, bà Thao: Ông Lê Dân A, sinh năm 1972, địa chỉ: Khu phố M, xã T, tỉnh Đắk Lắk (địa chỉ cũ: Khu phố M, thị trấn P, huyện T, tỉnh Phú Yên); chỗ ở: Số 107 đường N phường D, Tp Hồ Chí Minh (địa chỉ cũ: tỉnh Bình Dương); có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Công ty cổ phần kinh doanh F, địa chỉ: X; người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Quốc H, chức vụ: Chuyên viên quản lý đối tác; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 20/4/2024, Trần Minh T điều khiển xe ô tô biển số 86A – 258.XX lưu thông trên đường Tôn Đức Thắng theo hướng ngã tư giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng và Thủ Khoa Huân đến vòng xoay siêu thị Lotte Mart. Tuấn điều khiển xe ô tô trên phần đường bên phải (theo hướng đi của Tuấn) đến đoạn đường trước số nhà 196 – 198 đường Tôn Đức Thắng thuộc khu phố 06, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (nay là khu phố 06, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng) là khu vực đông dân cư) thì lúc này có Ông Lê Quốc Th điều khiển xe đạp đi ngược chiều với Tuấn và đang đi từ phần đường bên phải sang phần đường bên trái (theo hướng đi của ông Th). Do không giảm tốc độ nên khi thấy ông Th, Tuấn đánh lái từ trái qua phải (theo hướng đi của Tuấn) để tránh ông Th nhưng mặt ngoài góc cản trước bên trái của xe ô tô biển số 86A – 258.XX tung vào bên trái khung sườn xe đạp do ông Th điều khiển gây tai nạn giao thông.

Hậu quả: Sau tai nạn, Ông Lê Quốc Th được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Thuận để cấp cứu, đến 04 giờ sáng ngày 21/4/2024, ông Th đã tử vong tại Bệnh viện.

Quá trình điều tra, Trần Minh T đã khai nhận hành vi của mình như trên. Tuấn đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp Giấy phép lái xe hạng B2, phù hợp với loại xe ô tô Tuấn điều khiển.

Vật chứng của vụ án:

- Xe ô tô biển số 86A – 258.XX và xe đạp màu trắng.
- 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 600222002442 do sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 08/3/2022;
- 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 86A - 258.XX.
- 01 bảo hiểm xe ô tô.

* Tại biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 23 giờ ngày 20/4/2024, trước số nhà 196 – 198 đường Tôn Đức Thắng thuộc khu phố 06, phường Phú Thủy, Tp Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận (nay là phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng) phát hiện các dấu vết như sau:

- Điều kiện thời tiết: Ban đêm, sử dụng ánh sáng đèn điện, mặt đường khô ráo.

- Tình trạng hiện trường: Đã bị xáo trộn một phần do cấp cứu người bị tai nạn và người dân đi qua lại hiện trường.

- Hiện trạng của đoạn đường nơi xảy ra tai nạn: Tai nạn giao thông xảy ra trước số nhà 196 – 198 đường Tôn Đức Thắng thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận. Đoạn đường Tôn Đức Thắng được trải nhựa bằng phẳng, thẳng rộng 15m5. Giữa tìm đường có vạch kẻ đường sơn vàng đứt đoạn chia mặt đường thành 2 phần đường cho phương tiện lưu thông ngược chiều nhau. Phần đường bên phải theo hướng đường Thủ Khoa Huân giao nhau với đường Tôn Đức Thắng đi vòng xuyên giao nhau với đường Tôn Đức Thắng với đường Hùng Vương rộng 7m90 được chia làm 2 làn đường: làn đường trong cùng rộng 4m35 và làn đường ngoài cùng rộng 3m55 có vạch kẻ đường sơn trắng đứt đoạn để phân chia làn đường. Bên trong lề đường bên

phải có hệ thống đèn đường chiếu sáng. Hai bên đường có nhiều nhà dân sinh sống.

- Ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: Vết cày (ký hiệu số 1), xe ô tô biển số 86A – 258.XX (ký hiệu số 2), xe đạp do Ông Lê Quốc Th điều khiển (ký hiệu số 3), vết máu (ký hiệu số 4)

- Xác định điểm mốc:

- + Chọn chiều khám nghiệm là hướng đường Thủ Khoa Huân giao nhau với đường Tôn Đức Thắng đi vòng xuyên giao nhau với đường Tôn Đức Thắng và đường Hùng Vương làm hướng chuẩn. Lấy mép đường bên phải của đường Tôn Đức Thắng theo chiều khám nghiệm làm mép chuẩn.

- + Chọn điểm mốc là trụ đèn số 28 để cố định các dấu vết

1. Mô tả:

- + Vết cày (ký hiệu số 1): Sau vụ tai nạn giao thông trên mặt đường Tôn Đức Thắng in hằn vết cày trượt không liên tục hướng theo hướng chuẩn, hơi chệch vào lề bên trái để vị trí bàn đạp bên phải của xe đạp dài 4m75. Đầu vết cày cách mép đường phải là 7m76.

- + Xe ô tô biển số 86A – 258.XX (ký hiệu số 2): Sau vụ tai nạn giao thông, xe ô tô biển số 86A – 258.XX dừng trên mặt đường, đầu xe quay về hướng vòng xuyên giao nhau với đường Tôn Đức Thắng và đường Hùng Vương; chệch vào lề phải, đuôi xe quay về hướng đường Tôn Đức Thắng, giao nhau với đường Hùng Vương và chệch vào lề bên trái. Tâm trục bánh trước bên phải và tâm trục bánh sau bên phải cách mép đường phải lần lượt là 3m35 và 5m36. Từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô biển số 86A – 258.XX kéo đường thẳng về hướng tìm đường 2m40 là đến vết cày.

- + Xe đạp (ký hiệu số 3) nằm ngã nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng giao nhau của đường Tôn Đức Thắng với đường Thủ Khoa Huân, hơi chệch về lề trái, đuôi xe quay về hướng vòng xuyên giao nhau giữa đường Tôn Đức Thắng với đường Hùng Vương. Tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau xe đạp chệch mép đường phải lần lượt là 9m70 và 9m20.

- + Vết máu (ký hiệu số 4) có kích thước 0m35 x 0m15. Tâm vết máu cách mép đường phải là 6m60 và cách tâm trục bánh sau xe đạp là 2m80.

- + Điểm mốc là trụ đèn số 28 nằm bên trong lề bên phải, cách mép đường phải 1m. Từ điểm mốc kéo đường thẳng về hướng tìm đường 4m40 là đến vị trí tâm trục bánh trước bên phải của xe ô tô biển số 86A – 258.XX.

- * Biên bản khám phương tiện xe ô tô biển số 86A – 258.XX liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện:

- + Mặt ngoài bên trái cản trước xe có vết nứt vỡ nhựa và vết chà mòn sơn nhựa kích thước (20 x 20)cm.

- + Kính chiếu hậu bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu.

- + Mặt ngoài khung kim loại kính chắn gió trước có vết móp kim loại, kích thước (12 x 7)cm.

- * Biên bản khám xe đạp liên quan đến tai nạn giao thông thể hiện:

- + Giỏ lồng bị móp theo hướng từ trước ra sau, từ phải qua trái.

- + Mặt ngoài bàn đạp bên trái có vết trầy xước nhựa kích thước (6 x 2)cm.

+ Mặt ngoài bên trái бага sau có vết chà mòn kim loại kích thước (3 x 0,5)cm.

* Tại bản kết luận giám định số 1309/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận thể hiện:

- Căn cứ vào các dấu vết, vật chứng trong hồ sơ vụ tai nạn gửi giám định, thì vị trí xảy ra va chạm giữa xe ô tô biển số 86A – 258.XX và xe đạp ở phần đường bên phải, theo chiều đi từ ngã tư khách sạn Hoàng Long đi vòng xoay Lotte Mart.

- Dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 86A – 258.XX và xe đạp: Dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 86A-258.XX: nứt, vỡ nhựa, trượt xước mất chất màu xanh mặt ngoài góc cản trước bên trái, chiều từ trước ra sau. Trái qua phải; vỡ, gãy, nhựa, rơi khỏi vị trí ban đầu, trượt xước mất chất màu xám mặt sau gương chiếu hậu bên trái phù hợp với dấu vết va chạm trên xe đạp: trượt xước kim loại, bám dính chất màu xanh bên trái khung sườn, chiều từ trước ra sau, trái qua phải, trượt xước, rách cao su, bám dính chất màu xám đầu tay nắm lái bên trái.

- Căn cứ vào hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định, khi xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 86A – 258.XX có chiều hướng chuyển động từ hướng ngã tư khách sạn Hoàng Long đi vòng xoay Lotte Mart; xe đạp có chiều hướng chuyển động từ hướng vòng xoay Lotte Mart đi ngã tư khách sạn Hoàng Long, từ phần đường bên phải qua phần đường bên trái.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 103/KLGĐTT-TTGDYKPYBT ngày 03/6/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận đối với Lê Quốc Th: “Chấn thương sọ não nặng dẫn đến tử vong”.

Đối với chiếc xe đạp màu trắng là tài sản của Ông Lê Quốc Th nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phan Thiết trả lại cho ông Lê Dân A là người được gia đình ông Th ủy quyền tham gia tố tụng.

Đối với xe ô tô biển số 86A-258.XX; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 600222002442 do sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 08/03/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 86A – 258.XX và 01 bảo hiểm xe ô tô. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết (nay là khu vực 10 – Lâm Đồng đã ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết (nay là Thi hành dân sự tỉnh Lâm Đồng) bảo quản chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKSPT-HS ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết (nay là khu vực 10 – Lâm Đồng) đã truy tố Trần Minh T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng luận tội đối với bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần Minh T từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo xe ô tô biển số 86A-258.XX; 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 600222002442 do sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 08/03/2022; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 86A – 258.XX và 01 bảo hiểm xe ô tô.

Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và đại diện của bị hại khai đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, đại diện bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét xét.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện bị hại đề nghị xem xét hết mức có thể để giảm án cho bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo hòa nhập với xã hội.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra - Công an thành phố Phan Thiết (nay là tỉnh Lâm Đồng) và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết (nay là khu vực 10 – Lâm Đồng) và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra bị cáo, người tham gia tố tụng khác và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện cho bị hại không thắc mắc, khiếu nại về những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử; đồng thời bị cáo đồng ý và Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt. Vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, ..., Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 35 phút ngày 20/4/2024, Trần Minh T có giấy phép lái xe hạng B2 theo quy định điều khiển xe ô tô biển số 86A – 258.XX lưu thông trên phân đường phải đường Tôn Đức Thắng theo hướng ngã 4 đường Tôn Đức Thắng - đường Thủ Khoa Huân đến vòng xoay siêu thị Lotte Mart. Khi Tuấn điều khiển xe đến đoạn đường trước số nhà 196 - 198 đường Tôn Đức Thắng thuộc khu phố 6, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết (nay thuộc khu phố 06, phường Phú Thủy, tỉnh Lâm Đồng) là khu vực đông dân cư nhưng do Tuấn không giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn nên khi Tuấn phát hiện thấy Ông Lê Quốc Th đang điều khiển xe đạp đi ngược chiều và di chuyển từ phần đường bên trái sang phần đường bên phải (theo chiều di chuyển của Tuấn) thì Tuấn xử lý không kịp, nên mặt ngoài góc cản trước bên trái của xe ô tô biển số

86A - 258.XX do Tuấn điều khiển tung vào bên trái khung sườn xe đạp do ông Th điều khiển. Hậu quả, Ông Lê Quốc Th tử vong.

Hành vi của Trần Minh T đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ và khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải quy định về người điều khiển phương tiện tham gia giao thông phải giảm tốc độ có thể dừng lại một cách an toàn trong khu vực đông dân cư, gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Nguyễn Hưng tử vong nên bị cáo đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Cho nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tại phiên tòa đại diện gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo, đối chiếu với quy định của pháp luật và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như trên, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên hội đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Việc cho bị cáo hưởng án treo với thời gian thử thách nhất định cũng đảm bảo mục đích giáo dục, răn đe bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của pháp luật. Điều này cũng hoàn toàn phù hợp với hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người lái xe ô tô gây tai nạn, căn cứ vào mức độ lỗi của bị cáo khi xảy ra tai nạn. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm làm công việc nhất định là lái xe ô tô trong một thời gian nhất định để tránh nguy hại cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và gia đình bị hại đã bồi thường xong về trách nhiệm dân sự, tại phiên tòa đại diện của gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với xe ô tô biển số 86A-258.XX là tài sản của Tuấn; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 86A - 258.XX và 01 bảo hiểm xe ô tô là giấy tờ hợp pháp thuộc quyền sở hữu của Trần Minh T nên trả lại cho Tuấn.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 600222002442 do sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 08/03/2022 cho Trần Minh T nên trả lại cho Tuấn khi chấp hành xong hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Minh T, phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt: Trần Minh T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án (30/7/2025).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường T, tỉnh Lâm Đồng giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Trần Minh T làm công việc nhất định là lái xe ô tô trong thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho Trần Minh T xe ô tô biển số 86A-258.XX; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô biển số 86A - 258.XX và 01 bảo hiểm xe ô tô theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 166 ngày 16/5/2025.

Trả lại cho Trần Minh T 01 giấy phép lái xe hạng B2 số 600222002442 do sở giao thông vận tải tỉnh Bình Thuận cấp ngày 08/03/2022 sau khi chấp hành xong hình phạt bổ sung theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 166 ngày 16/5/2025.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Trần Minh T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, đại diện của bị hại gồm bà Lương Thị Mỹ L, ông Lê Quốc Th, bà Lê Thị Kim Th và bà Lê Thị Kim Th là 15

ngày kể từ ngày tuyên án; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Văn Hoàng

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THÔNG BÁO SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260, 261 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2025/HS-ST ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 10 – Lâm Đồng có lỗi do nhầm lẫn cần sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng 14 từ trên xuống, trang 03 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “+ Chọn chiều khám nghiệm là hướng đường Thủ Khoa Huân giao nhau với”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “+ Chọn chiều khám nghiệm là hướng đường Thủ Khoa Huân giao nhau với”.

2. Về nội dung tại dòng 11 từ trên xuống, trang 06 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “vực đông dân cư, gây hậu quả nghiêm trọng làm ông Nguyễn Hưng tử vong nên”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “vực đông dân cư, gây hậu quả nghiêm trọng làm Ông Lê Quốc Th tử vong nên”.

3. Về nội dung tại dòng 03 đến dòng 07 từ trên xuống, trang 08 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, đại diện của bị hại gồm bà Lương Thị Mỹ L, ông Lê Quốc Th, bà Lê Thị Kim Th và bà Lê Thị Kim Th là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “Quyền kháng cáo bản án sơ thẩm của bị cáo, đại diện của bị hại gồm bà Lương Thị Mỹ L, ông Lê Quốc Th, bà Lê Thị Kim Th và bà Lê Thị Kim Th là 15 ngày kể từ ngày tuyên án; của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết”.

Nơi nhận:

- VKSND cùng cấp;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Văn Hoàng